

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

- Trưởng Ban kiểm soát.
- Tổng Giám đốc Công ty.

Người đề nghị phải có văn bản nêu rõ mục đích, lý do gửi Hội đồng quản trị. Trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị, Hội đồng quản trị phải tiến hành tổ chức họp bất thường.

3. Các hình thức khi thông qua quyết định của Hội đồng quản trị:

a. Hội đồng quản trị có quyền thông qua quyết định bằng việc tiến hành họp để ra văn bản có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, hoặc bằng hình thức hỏi ý kiến thông qua thư tín, qua fax.

b. Quyết định của Hội đồng quản trị tại cuộc họp:

- Cuộc họp của Hội đồng quản trị họp lệ khi có từ 2/3 số thành viên trở lên trực tiếp tham dự.

- Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo đa số thành viên dự họp đồng ý, bao gồm cả phiếu biểu quyết của thành viên vắng mặt có gửi đến cuộc họp trước khi cuộc họp kết thúc. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng.

4. Mọi quyết định của Hội đồng quản trị trong mỗi phiên họp đều phải ghi trong biên bản bằng tiếng Việt và phải được thông qua mọi thành viên tham dự với đầy đủ chữ ký.

5. Hội đồng quản trị có thể có một ủy viên chuyên trách để thực hiện các việc mang tính chất tổng hợp, hành chính và ghi biên bản.

Điều 36. Trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty;
- Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ các trường hợp bất khả kháng;
- Có đơn xin từ chức;
- Chết, mất trí, mất quyền công dân;



Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào



Phạm Việt Hùng



Đặng Tuấn Cường

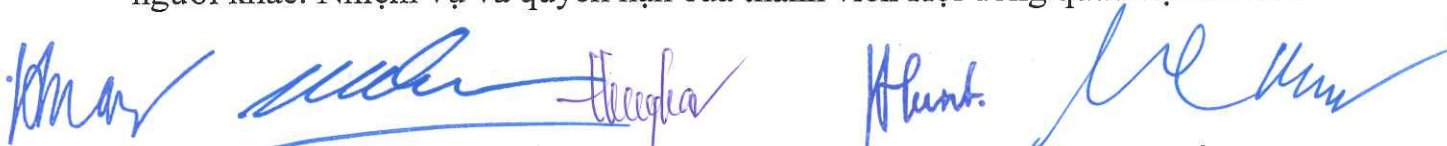
- Cổ đông pháp nhân mất tư cách pháp nhân hoặc mất tư cách đại diện cho cổ đông pháp nhân;
- Công ty bị giải thể trước thời hạn theo các quy định của toà án.

Điều 37. Trường hợp khuyết thành viên Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị muốn từ chức, hoặc các pháp nhân muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ chức Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty thì phải có đơn, văn bản gửi đến Hội đồng quản trị. Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn hoặc văn bản, Hội đồng quản trị sẽ họp để xem xét quyết định.
2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị đương nhiệm mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị thì Hội đồng quản trị cử người thay thế và đảm nhiệm công việc của Chủ tịch cho đến kỳ Đại hội cổ đông gần nhất.
3. Trường hợp khuyết 2/3 số thành viên Hội đồng quản trị trở lên hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp thì phải triệu tập Đại hội cổ đông bất thường để bổ sung.
4. Mọi trường hợp khuyết thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội cổ đông gần nhất giải quyết.

Điều 38. Nhiệm vụ, quyền hạn, quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện hợp pháp cho Công ty trước pháp luật, có trách nhiệm và quyền hạn sau:
 - a. Triệu tập các phiên họp của Hội đồng quản trị.
 - b. Chuẩn bị nội dung, chương trình và điều khiển các cuộc họp để thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
 - c. Lập chương trình công tác và phân công cho các thành viên thực hiện để kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty.
 - d. Được uỷ quyền và chịu trách nhiệm về sự uỷ quyền của mình.
 - e. Chủ tọa Đại hội cổ đông.
2. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp thực thi nhiệm vụ đã được Hội đồng quản trị phân công. Thành viên Hội đồng quản trị không được uỷ quyền cho người khác. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị như sau:


Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

- a. Nghiên cứu đánh giá tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty qua từng thời kỳ.
 - b. Được quyền yêu cầu Ban điều hành và các bộ phận chức năng trong Công ty cung cấp đầy đủ, kịp thời mọi tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty để thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - c. Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong các phiên họp. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về những hành vi của mình.
 - d. Thực hiện Điều lệ của Công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị có liên quan đến từng thành viên theo sự phân công của Hội đồng quản trị.
 - e. Những quy định khác về quyền hạn và trách nhiệm trước pháp luật.
3. Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản trị trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Chi phí ăn ở, đi lại của Hội đồng quản trị khi thực hiện nhiệm vụ được giao và các chi phí khác của Hội đồng quản trị được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật.



Đỗ Văn Hạt ~~Phạm Văn Khôi~~ Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường




**CHƯƠNG IX:
TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ**

Điều 39. Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành

1. Tổng Giám đốc là người đại diện trước pháp luật của Công ty trong mọi giao dịch.
2. Tổng Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê dưới hình thức bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám đốc không nhất thiết phải là cổ đông. Tổng Giám đốc có thể là thành viên của Hội đồng quản trị.
3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về trách nhiệm quản lý điều hành Công ty.
4. Giúp việc Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm trực tiếp theo đề nghị của Tổng Giám đốc. Những người này là thành viên Ban Điều hành Công ty.
5. Tổng Giám đốc Công ty phải có đủ các điều kiện sau:
 - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự. Tốt nghiệp đại học, có trình độ quản lý kinh doanh thuộc các ngành kinh tế, kỹ thuật. Có ít nhất năm (05) năm công tác trong ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty; có đủ kiến thức và kinh nghiệm quản lý Công ty; có hiểu biết về pháp luật.
 - b. Không kiêm nhiệm bất cứ chức vụ quản lý nào tại các tổ chức kinh tế khác.
6. Các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng giúp việc cho Tổng Giám đốc theo từng mảng công việc được phân công. Các thành viên này chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc về những công việc được giao. Thành viên Ban Điều hành phải là những người đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp với công việc đảm nhận; có đủ năng lực hành vi dân sự; có trình độ và kinh nghiệm quản lý trong sản xuất kinh doanh theo mảng chuyên môn mình phụ trách; có hiểu biết về pháp luật.

Điều 40. Chức năng nhiệm vụ của Tổng Giám đốc

1. Điều hành trực tiếp các công việc hàng ngày, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, quyết định của Hội đồng quản trị, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

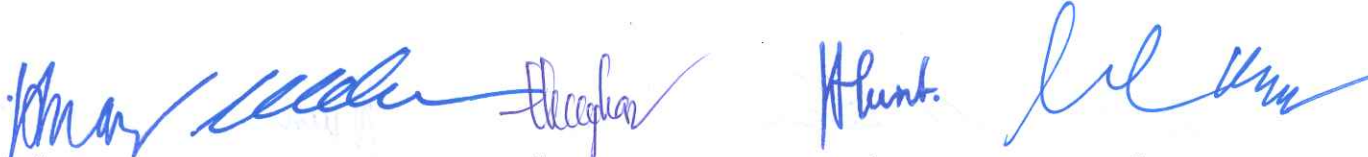

Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

2. Bảo toàn và phát triển vốn theo phương án sản xuất kinh doanh đã được Hội đồng quản trị phê duyệt hoặc đã thông qua Đại hội đồng cổ đông.
3. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm về mọi hoạt động của Công ty.
4. Quyết định giá mua, giá bán nguyên liệu, sản phẩm (trừ những sản phẩm do Nhà nước quyết định giá).
5. Quyết định các biện pháp tuyên truyền quảng cáo, tiếp thị, các biện pháp khuyến khích mở rộng sản xuất kinh doanh.
6. Quyết định các vấn đề về tài chính theo quy chế tài chính do Hội đồng quản trị ban hành.
7. Được đề nghị Hội đồng quản trị khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh như: Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trừ những trường hợp Hội đồng quản trị cần thực hiện trực tiếp.
8. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên dưới quyền được Hội đồng quản trị phân cấp quản lý. Phê duyệt phương án tổ chức bộ máy và nhân sự các đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý.
9. Ký kết các hợp đồng kinh tế và các loại hợp đồng khác theo luật định.
10. Báo cáo trước Hội đồng quản trị tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
11. Đại diện Công ty trong việc khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi của Công ty khi được Hội đồng quản trị uỷ nhiệm bằng văn bản.

Điều 41. Quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc là người có quyền quyết định cao nhất về quản lý và trực tiếp điều hành công việc hàng ngày của Công ty.
2. Từ chối thực hiện các quyết định của Chủ tịch hay các thành viên Hội đồng quản trị khác nếu thấy trái pháp luật, trái Điều lệ và trái quyết định của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phải có trách nhiệm thông báo ngay cho Ban kiểm soát.
3. Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng lao động theo quy định của Hội đồng quản trị; khen thưởng, kỷ luật hoặc cho thôi việc đối với người lao động phù hợp với Bộ luật lao động; không được tuyển dụng, bổ nhiệm bố, mẹ, vợ,


Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Viết Hùng Đặng Tuấn Cường

con hoặc họ hàng trực hệ ba (3) đời vào các chức danh kế toán, thủ quỹ, thủ kho của Công ty.

4. Được quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong những trường hợp khẩn cấp như thiên tai, địch họa, hoả hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về các quyết định này, đồng thời báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị.

5. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.

6. Nếu vi phạm những quy định của pháp luật và của Hội đồng quản trị để gây ra những tổn thất lớn thì sẽ bị Hội đồng quản trị bãi nhiệm trước nhiệm kỳ.

7. Những quy định khác theo pháp luật hiện hành.

Điều 42. Ủy quyền - Ủy nhiệm

1. Tổng Giám đốc Công ty có thể ủy quyền, ủy nhiệm cho các Phó Tổng Giám đốc hoặc người khác thay mặt mình giải quyết một số công việc của Công ty và chịu trách nhiệm pháp lý về sự ủy quyền và ủy nhiệm của mình.

2. Người được Tổng Giám đốc ủy quyền, ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về những công việc mình làm.

3. Mọi sự ủy quyền, ủy nhiệm có liên quan đến sản xuất kinh doanh, tài chính, con dấu Công ty đều phải thực hiện bằng văn bản.

4. Các trưởng phòng, đội, đơn vị trực thuộc Công ty có thể ủy quyền, ủy nhiệm cho các nhân viên cấp dưới của mình và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty và pháp luật về sự ủy quyền, ủy nhiệm của mình.

Điều 43. Từ nhiệm và đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc

1. Khi Tổng Giám đốc muốn từ nhiệm phải có đơn gửi Hội đồng quản trị. Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn, Hội đồng quản trị xem xét và giải quyết. Khi thôi chức vụ, Tổng Giám đốc phải bàn giao đầy đủ công việc cho người kế nhiệm mình.

2. Tổng Giám đốc đương nhiên mất tư cách khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- Chết, mất trí, mất quyền công dân.
- Bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo luật định.


Đỗ Văn Hạc Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

- Tự ý bỏ nhiệm sở, vi phạm quy định của Bộ Luật lao động.
 - Vi phạm Điều 18 Luật Doanh nghiệp.
3. Trường hợp Tổng Giám đốc bị mất tư cách, Hội đồng quản trị phải tạm cử người thay thế. Trong thời hạn tối đa ba mươi (30) ngày, Hội đồng quản trị phải tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.

Điều 44. Nghĩa vụ của người quản lý Công ty

Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ chủ chốt của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình có các nghĩa vụ sau đây:

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, miễn cán vì lợi ích của Công ty và cổ đông.
2. Không được lạm dụng địa vị và quyền hạn để sử dụng tài sản của Công ty nhằm thu lợi riêng cho bản thân hoặc cho người khác. Không được tiết lộ bí mật của Công ty, trừ trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận.
3. Khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả, thì:
 - a. Phải thông báo tình hình tài chính của Công ty cho tất cả các chủ nợ biết.
 - b. Không được tăng tiền lương, không được trả tiền thưởng cho công nhân viên của Công ty, kể cả cho người quản lý.
 - c. Phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a và b khoản này.
 - d. Kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của Công ty.
4. Thực hiện các nghĩa vụ khác do pháp luật, Điều lệ và các văn bản cụ thể khác của Công ty quy định.

Điều 45. Các hợp đồng thuộc diện phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận

1. Các hợp đồng kinh tế, thương mại, dân sự của Công ty với cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát; cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết và những người có liên quan với các cổ đông nêu trên thì chỉ được ký kết theo quy định sau đây:


Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

- a. Đối với các hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông có người liên quan là bên ký hợp đồng không có quyền biểu quyết.
 - b. Đối với các hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng quản trị là bên ký hợp đồng có người liên quan thì không có quyền biểu quyết.
2. Những hợp đồng quy định tại khoản 1 Điều này được ký mà chưa được Đại hội đồng cổ đông hay Hội đồng quản trị chấp thuận thì hợp đồng đó đương nhiên là vô hiệu và được xử lý theo quy định của pháp luật. Những người ký và gây thiệt hại cho Công ty phải bị xử lý kỷ luật và phải bồi thường cho Công ty.
 3. Công ty không cho vay hoặc bảo lãnh các khoản vay của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty và người có liên quan với họ, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

CHƯƠNG X: BAN KIỂM SOÁT

Điều 46. Ban kiểm soát

1. Là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.
2. Ban kiểm soát có 03 người do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. Thành viên Ban kiểm soát được trúng cử khi được đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Ban kiểm soát được bầu theo hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp và phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
3. Các kiểm soát viên bầu một (01) thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát.
4. Ứng cử và đề cử thành viên Ban kiểm soát:


Đỗ Văn Hạc Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 01 người vào Ban kiểm soát.

Điều 47. Tiêu chuẩn và điều kiện của kiểm soát viên


1. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty;
3. Kiểm soát viên không được giữ các chức vụ quản lý (thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành) của công ty. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
4. Có trình độ về lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, ưu tiên những người đã làm công tác thanh tra, kiểm tra. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 48. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên

1. Nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá 05 năm và được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Trong nhiệm kỳ nếu khuyết kiểm soát viên thì Đại hội đồng cổ đông gần nhất bầu bổ sung theo thể thức bầu trực tiếp, bỏ phiếu kín.
3. Trường hợp kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 49. Trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên

1. Xin từ chức (có đơn gửi Hội đồng quản trị);
2. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty;


Đỗ Văn Hạc Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

3. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
4. Trường hợp Kiểm soát viên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho công ty thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét miễn nhiệm Kiểm soát viên đương nhiệm và bầu Kiểm soát viên mới thay thế;
5. Thành viên Ban kiểm soát có thể bị miễn nhiệm bất cứ khi nào theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

Điều 50. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát có nhiệm vụ phân công kiểm soát viên phụ trách từng loại công việc.
2. Ban kiểm soát họp một quý một lần, trường hợp đặc biệt không được họp ít hơn một lần trong sáu tháng. Mỗi lần họp phải có biên bản gửi Hội đồng quản trị, Ban điều hành và là tài liệu lưu trữ của Công ty.
3. Mỗi kiểm soát viên dưới sự chỉ đạo và phân công của Trưởng Ban kiểm soát, có trách nhiệm và quyền hạn như sau:
 - a. Kiểm soát định kỳ về sổ sách kế toán, sổ tài sản, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý. Báo cáo tài chính năm và kiến nghị khắc phục các sai phạm (nếu có); Kiểm tra thường xuyên và đột xuất các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.. Kiểm tra từng hoạt động điều hành và quản lý sản xuất kinh doanh, kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền yêu cầu theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.
 - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng, ban, nghiệp vụ của Công ty cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - c. Trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo thẩm tra bảng tổng kết năm tài chính.
 - d. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về những sự kiện tài chính bất thường, những ưu, khuyết điểm trong quản lý tài chính của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc theo ý kiến độc lập của mình. Chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình. Nếu biết sai phạm mà không báo cáo thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về trách nhiệm của kiểm soát viên.

Đỗ Văn Hát

Phạm Văn Khôi

Nguyễn Thúy Hào



Phạm Viết Hùng



Đặng Tuấn Cường


ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

- e. Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - f. Thông báo định kỳ tình hình kết quả kiểm soát cho Hội đồng quản trị theo tháng, quý, năm. Tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận, kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
 - g. Được tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, được phát biểu ý kiến và kiến nghị nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với quyết định của Hội đồng quản trị thì yêu cầu ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội cổ đông gần nhất.
 - h. Trưởng Ban kiểm soát hoặc hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị họp phiên bất thường hoặc yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội cổ đông bất thường.
 - i. Có trách nhiệm cùng Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp đón, làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng Nhà nước.
4. Kiểm soát viên phải trung thực trong việc thi hành chức trách giám sát của mình theo pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Không được tiết lộ bí mật sản xuất kinh doanh của Công ty, không được làm phương hại đến quyền lợi của Công ty.
 5. Kiểm soát viên hưởng thù lao theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
 6. Chi phí khác cho hoạt động của Kiểm soát viên được hạch toán vào chi phí quản lý của Công ty.

CHƯƠNG XI:
CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 51. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng Giám đốc điều hành phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý.
2. Tổng Giám đốc điều hành phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và


Đỗ Văn Hại Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XII:
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP QUỸ

Điều 52. Chế độ kế toán, kiểm toán

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. Công ty thực hiện hạch toán kế toán theo đúng Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán hiện hành; thực hiện quản lý tài chính theo đúng chế độ của Nhà nước và các quy chế tài chính do Hội đồng quản trị ban hành.
3. Cuối mỗi năm tài chính, Hội đồng quản trị xem xét, thông qua báo cáo tài chính năm gồm:

- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.
- Báo cáo tổng hợp kiểm kê tài sản cuối niên độ.
- Các báo cáo của kế toán quản trị khác theo yêu cầu quản lý của Hội đồng quản trị.

Các bản báo cáo này phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên chậm nhất là mười lăm (15) ngày làm việc trước ngày Đại hội cổ đông thường niên khai mạc.

4. Sau Đại hội, các văn bản, biên bản Đại hội cổ đông và tất cả các chứng từ có liên quan phải được lưu trữ tại thường trực Hội đồng quản trị Công ty theo luật định.

Điều 53. Lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ

1. Theo các quy định về chế độ tài chính do Nhà nước ban hành với các Công ty cổ phần, lợi nhuận của Công ty gồm:
 - Lợi nhuận trước thuế = Tổng doanh thu - Tổng chi phí.


Đỗ Văn Hạc Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường






ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

- Lợi nhuận sau thuế = Lợi nhuận trước thuế - Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- 2. Trước khi phân chia cổ tức cho các cổ đông phải trích lập các quỹ:
 - Quỹ phát triển sản xuất kinh doanh.
 - Quỹ khen thưởng.
 - Quỹ phúc lợi (chủ yếu dành cho người lao động trong Công ty).
- 3. Các quỹ không hình thành từ lợi nhuận gồm:
 - Quỹ bảo hành sản phẩm.
 - Quỹ khấu hao tài sản cố định.
 - Quỹ dự phòng nợ khó đòi.
 - Quỹ dự phòng mất việc làm.
- 4. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng quy chế phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định cho từng năm.
 - Số cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Tùy tình hình đặc điểm sản xuất kinh doanh, cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo từng quý hoặc sáu (6) tháng.
 - Chỉ được chia cổ tức khi Công ty có lãi.

Điều 54. Xử lý khi kinh doanh thua lỗ

Trường hợp kinh doanh thua lỗ, Đại hội đồng cổ đông có thể quyết định kịp thời theo các giải pháp sau:

- Trích từ quỹ dự trữ bắt buộc để bù lỗ.
- Chuyển một phần lỗ sang năm sau, đồng thời quyết định ngay các biện pháp khắc phục.

    
Đỗ Văn Hát - Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

**CHƯƠNG XIII:
CON DẤU**

Điều 55. Con dấu

1. Con dấu của Công ty được khắc theo mẫu quy định thống nhất của Bộ Công an trước khi sử dụng, được đăng ký tại cơ quan công an có thẩm quyền, tại Sở Kế hoạch và Đầu tư địa phương nơi Công ty đặt trụ sở chính và tại Ngân hàng Công ty mở tài khoản.
2. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

**CHƯƠNG XIV:
GIẢI THỂ, GIA HẠN, THANH LÝ, TỔ TỤNG VÀ TRANH CHẤP**


Điều 56. Giải thể Công ty

Công ty bị giải thể trong các trường hợp sau đây:

1. Trường hợp Công ty bị lỗ đến ba phần tư (3/4) vốn điều lệ, mọi cổ đông đều có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội cổ đông bất thường để Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định giải thể Công ty.
2. Khi có lý do chính đáng, Hội đồng Quản trị có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông quyết định giải thể Công ty tại Đại hội cổ đông.
3. Quyết định của Toà án hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
4. Khi hết hạn hoạt động quy định tại Điều 6 của bản Điều lệ này mà Đại hội đồng cổ đông không quyết định gia hạn.

Điều 57. Gia hạn hoạt động Công ty

1. Hội đồng Quản trị sẽ triệu tập Đại hội cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để Đại hội đồng cổ đông biết quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị.
2. Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn hoạt động thêm nếu số cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội cổ đông, hoặc qua đại diện được uỷ quyền, bỏ phiếu tán thành việc gia hạn.



Đỗ Văn Hát Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

Điều 58. Thanh lý Công ty

1. Khi có quyết định giải thể Công ty, Đại hội đồng cổ đông lập hội đồng thanh lý thay thế Hội đồng quản trị để cùng Ban kiểm soát làm nhiệm vụ thanh lý Công ty theo thời gian quy định và theo thể lệ tài chính hiện hành.
2. Trong thời gian thanh lý, các thành lý viên và kiểm soát viên có quyền đề nghị triệu tập Đại hội cổ đông khi xét thấy cần thiết.

Điều 59. Tố tụng, tranh chấp

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện của Công ty trước pháp luật trong quá trình tố tụng và có thể uỷ quyền cho Tổng Giám đốc trong mọi giai đoạn tranh tụng.
2. Trong thời gian hoạt động bình thường cũng như trong trường hợp thanh lý, mọi quyết định xử lý các tranh tụng liên quan đến Công ty đều thuộc thẩm quyền của các cơ quan chức năng Nhà nước theo quy định hiện hành.
3. Mọi cổ đông có quyền khiếu nại đòi quyền lợi chính đáng, hợp pháp của mình và đòi bồi thường thiệt hại do lỗi của bất cứ thành viên nào trong Công ty gây ra, nếu Hội đồng quản trị bỏ qua thì các cổ đông cử đại diện đứng đơn khiếu nại trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
4. Trong trường hợp các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện của Công ty đã hành động trung thực, mẫn cán vì lợi ích của Công ty, tuân thủ pháp luật nhưng họ bị khiếu nại, kiện, khởi tố dân sự hoặc hành chính khi thực hiện nhiệm vụ của Công ty thì Công ty sẽ bồi thường bao gồm: Chi phí thuê luật sư, chi phí xét xử, tiền phạt và các khoản chi phí hợp lý phát sinh. Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị, các cán bộ quản lý để tránh phải chi trả các khoản bồi thường phát sinh.

    
Đỗ Văn Hạt Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

**CHƯƠNG XV:
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

Điều 60. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

**CHƯƠNG XVI:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

Điều 61. Điều khoản thi hành

Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT (bổ sung sửa đổi lần 4) có hiệu lực ngay sau khi các thành viên Hội đồng quản trị cùng ký ban hành.

Điều lệ này chi phối toàn bộ hoạt động của Công ty. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền sửa chữa, thay đổi điều lệ.

Điều 62. Những quy định khác

Bất kỳ điều khoản nào không quy định trong điều lệ này nhưng có trong Luật Doanh nghiệp mà không mâu thuẫn với Điều lệ thì mặc nhiên Công ty phải thực hiện những nội dung đó của Luật Doanh nghiệp. Nguyên tắc này cũng được áp dụng đối với các luật khác và các chế độ hoặc quy định hiện hành của Nhà nước (kể cả các thông lệ quốc tế).

Điều 63. Ngày hiệu lực

Bản điều lệ (sửa đổi lần thứ 5) này gồm mười sáu (16) Chương, sáu mươi ba (63) Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT thông qua ngày 26 tháng 3 năm 2016.

Điều lệ được lập thành chín (09) bản bằng tiếng Việt và có giá trị như nhau, trong đó:


Đỗ Văn Hạng Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI**

- Đăng tải trên trang web Công ty: Tricc.vn
- Năm (05) bản gửi 5 thành viên Hội đồng quản trị.
- Một (01) bản gửi Trưởng Ban kiểm soát.
- Một (01) bản lưu tại thường trực Hội đồng quản trị Công ty.
- Một (01) bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Một (01) bản gửi Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- Các bản trích hay bản sao phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị mới có giá trị.

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2016

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KÝ TÊN



Đỗ Văn Hạng Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường



Đỗ Văn Hạng Phạm Văn Khôi Nguyễn Thúy Hào Phạm Việt Hùng Đặng Tuấn Cường

